TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 113/2018/DS-ST
Ngày: 01/02/2018
V/v tranh chấp
" bồi thường thiệt hại"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán chủ tọa phiên Tòa: Bà Trần Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Xuân Trinh

2/ Ông Mai Trọng Thắng

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Lương Vũ Thùy Dung - Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Minh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 190/2017/TLST-DS ngày 13 tháng 07 năm 2017 về việc "Tranh chấp bồi thường thiệt hại" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2018/QĐST-DS ngày 03 tháng 01 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2018/QĐST-DS ngày 22 tháng 01 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần X

Trụ sở: 92 đường A, khóm B, Phường C, Tp D, tỉnh Bạc Liêu

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Thanh B, sinh năm 1965 (Theo Giấy ủy quyền số 11/GUQ-CTY ngày 20/6/2017) (có mặt)

Địa chỉ liên hệ: 92 đường A, khóm B, Phường C, Tp D, tỉnh Bạc Liêu

Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Y

Trụ sở: 09 lô B, đường H, Khu dân cư K, phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1964 (vắng mặt không có lý do)

Địa chỉ: 4/13 đường M, Khu phố N, phường L, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 20/6/2017 của nguyên đơn Công ty Cổ phần X, cũng như các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án do ông Lê Thanh B là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Ngày 11/12/2015, sà lan phục vụ thi công các trụ tránh bão tại cửa biển do Công ty TNHH Y (sau đây viết tắt là Công ty Y) thuê, neo đậu tại vị trí chân cầu F để chờ nước ròng qua cầu, trong quá trình thả và kéo neo đã gây ra sự cố kéo đường ống nước của Công ty Cổ phần X (sau đây viết tắt là Công ty X) đặt ngầm dưới đáy kênh 30/4 gây hư hỏng nặng. Đường ống cấp nước bị hư hỏng là ống HDPE D160mm, có chiều dài 150 mét, độ sâu chôn ống 3.6 mét so với đáy kênh.

Sau khi sà lan của Công ty Y thuê thi công gây ra sự cố đã làm cho đường ống nổi lên trên mặt nước và tuột mối nối tại vị trí lộ Bờ Tây. Ngay sau khi xảy ra sự cố, 11 giờ ngày 11/12/2015 Công ty X đã mời đại diện Công ty Y là ông Nguyễn Văn T ký tên xác nhận vào Biên bản về việc làm hư hỏng đường ống cấp nước. Ngày 14/12/2015 Công ty X tổ chức cuộc họp mời các bên có liên quan đến để bàn giải pháp khắc phục sự cố và Công ty Y đã thừa nhận việc gây ra sự cố làm hư hỏng đường ống cấp nước của Công ty X và yêu cầu Công ty X đưa ra giải pháp và kinh phí khắc phục. Ngày 20/01/2016, Công ty X gửi Công văn số 12/CV-CNBL về việc thông báo bảng báo giá để khắc phục sự cố do Công ty TNHH Z lập với tổng chi phí là 810.800.000 đồng. Sau khi nhận bảng báo giá này, Công ty Y không trả lời. Ngày 20/2/2016, Công ty X gửi Công văn số 16/CV-CNBL đến Ban Quản lý công trình xây dựng cơ bản Thành phố Bạc Liêu (là chủ đầu tư – đơn vị thuê Công ty Y) để đề nghị phối hợp giải quyết sự cố.

Ngày 30/8/2016, Ban Quản lý công trình xây dựng cơ bản Thành phố Bạc Liêu mời đại diện các bên có liên quan đến vụ việc tới trụ sở Công ty X và lập Biên bản làm việc ghi nhận ý kiến của đại diện Công ty Y thống nhất chi số tiền 70.000.000 đồng để sửa chữa sự cố bể đường ống cấp nước và thống nhất thời gian sửa chữa trong tháng 09 và tháng 10 năm 2016 sau khi Công ty Y chuyển tiền. Nhưng đến nay đã quá thời hạn trên, Công ty Y vẫn chưa chuyển cho Công ty X số tiền trên để khắc phục sự cố như đã thỏa thuận mặc dù phía

Công ty X đã nhiều lần liên hệ, trong đó có giấy mời ngày 22/5/2017 nhưng Công ty Y không đến. Do đến nay đã quá lâu chưa khắc phục được sự cố nên đường ống hư hỏng dưới đáy kênh (đoạn bị bể) hiện nay đã bị đất chôn lấp, không còn hiện trạng ban đầu, khó khắc phục. Do vậy số tiền 70.000.000 đồng mà Công ty Y cam kết chi tại cuộc họp ngày 30/8/2016 không đủ để khắc phục sửa chữa. Đường ống cấp nước của Công ty X bị hư hỏng là ống HDPE D160mm, có chiều dài 150 mét, có giá trị là 528.000.000 đồng. Đến thời điểm hiện nay sau khi trừ khấu hao tài sản, giá trị còn lại của đường ống là 485.760.000 đồng.

Nay nguyên đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 7 giải quyết: Yêu cầu Công ty TNHH Y phải bồi thường cho Công ty Cổ phần X số tiền 485.760.000 đồng để khắc phục, sửa chữa lại đường ống cấp nước HDPE D160mm, dài 150 mét, đặt qua kênh 30/4 mà Công ty Y đã làm hư hỏng làm một lần ngay sau khi bản án hoặc quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án phía bị đơn Công ty TNHH Dịch vụ Y có ủy quyền cho ông Nguyễn Phùng Q (theo Giấy ủy quyền số 03/VP/UQ-17 ngày 02/8/2017 với thời hạn ủy quyền hết ngày 31/8/2017).

Tại bản tự khai và trong biên bản hòa giải người đại diện theo ủy quyền của bị đơn Công ty TNHH Y ông Nguyễn Phùng Q trình bày như sau:

Phía bị đơn không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn do phía bị đơn không sai vì đã nhận mốc thi công từ Ban Quản lý công trình xây dựng cơ bản Thành phố Bạc Liêu. Bị đơn chỉ đồng ý hỗ trợ cho nguyên đơn 70.000.000 đồng, nếu nguyên đơn đồng ý bị đơn sẽ thực hiện việc hỗ trợ trong 04 ngày làm việc ngay sau khi nguyên đơn đồng ý.

Theo ông Lê Thanh B người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty Cổ phần X xác định:

Phía Công ty Xcó Công văn số 51/CTY-TCHC ngày 07/8/2017 xác định lại tư cách của Ban Quản lý công trình xây dựng cơ bản Thành phố Bạc Liêu không phải là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan mà chỉ là đơn vị làm trung gian hòa giải cho các bên trong vụ kiện này.

Ngày 31/7/2017, Tòa án cũng nhận được Công văn số 142/CV-BQLDA ngày 25/7/2017 về việc thông báo vắng mặt của Ban Quản lý công trình xây dựng cơ bản Thành phố Bạc Liêu.

Tại phiên tòa hôm nay, phía nguyên đơn Công ty Cổ phần X xác định: nguyên đơn đã nhận được kết quả thẩm định giá của Công ty cổ phần đầu tư và thẩm định giá Tiên Phong, nếu kết quả thẩm định này là căn cứ để Hội đồng xét xử giải quyết bồi thường thì nguyên đơn cũng chấp nhận yêu cầu Công ty Y bồi thường với mức giá theo kết quả thẩm định.

Phía bị đơn Công ty TNHH Y đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Sau khi nghe đương sự trình bày và tranh luận tại phiên tòa;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: phía nguyên đơn thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật, phía bị đơn chưa thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát yêu cầu Hội đồng xét xử phải đưa ông Nguyễn Văn T vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan mới bảo đảm đủ cơ sở giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa;

Sau khi nghe lời khai của đương sự tại phiên tòa, qua kết quả tranh luận tại phiên tòa;

Sau khi nghe kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 phát biểu quan điểm;

Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] ***Về thẩm quyền xét xử:***

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì đơn khởi kiện tranh chấp về việc buộc bồi thường do tài sản bị hư hỏng của nguyên đơn đối với bị đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Xét trong quá trình giải quyết vụ án, phía bị đơn Công ty Y có người đại diện hợp pháp là ông Nguyễn Phùng Q. Căn cứ vào Giấy ủy quyền số 03/VP/UQ-17 ngày 02/8/2017 với thời hạn ủy quyền hết ngày 31/8/2017. Tuy nhiên, từ sau ngày 31/8/2017 đến nay phía bị đơn không có giấy ủy quyền nào khác thể hiện tiếp tục ủy quyền cho ông Q hoặc người khác đại diện bị đơn tham gia tố tụng trong vụ án này mà chỉ ủy quyền cho nhân viên nhận thay văn bản. Tòa đã tống đạt hợp lệ cho người đại diện theo pháp luật của bị đơn theo quy định của pháp luật tố tụng nhưng tại phiên tòa hôm nay phía bị đơn vắng mặt không có lý do, nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn Công ty Y.

[3] Xét việc đại diện Viện kiểm sát yêu cầu tòa phải đưa ông Nguyễn Văn T vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền và nghĩa vụ liên quan. Thấy, trong Biên bản họp ngày 11/12/2015 thể hiện thành phần tham dự có ghi:

"A/…..

B/ Đại diện Công ty TNHH Y..

1. Nguyễn Văn T - Chức vụ: Nhân viên…"

Căn cứ vào Điều 73 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; xét: trong vụ án này ông T không có quyền yêu cầu nguyên đơn hay bị đơn phải thực hiện nghĩa vụ gì đối với ông T và ngược lại nguyên đơn và bị đơn cũng không có yêu cầu buộc ông T phải thực hiện nghĩa vụ gì đối với các bên. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu này của Kiểm sát viên.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thấy: căn cứ Biên bản họp ngày 11/12/2015 phía đại diện Công ty Y thừa nhận "nguyên nhân gây ra sự cố là do nước lớn sà lan không qua cầu được, nên sà lan neo đậu tại vị trí chân cầu để chờ nước dòng qua cầu, do sơ suất trong quá trình thả và kéo neo gây nên sự cố kéo luôn đường ống cấp nước ngầm của Công ty TNHH MTV T(neo thả sâu khoảng 3-4m)". Như vậy, có cơ sở khẳng định, lỗi gây ra sự cố hư hỏng đường ống cấp nước ngầm dưới đáy kênh 30/4 là do phía Công ty Y gây ra. Căn cứ vào khoản 1 Điều 604, Điều 623 Bộ luật dân sự năm 2005 chấp nhận yêu cầu khởi kiện đòi bồi thường thiệt hại của nguyên đơn.

[5] Xét về mức bồi thường, thấy: căn cứ vào biên bản làm việc ngày 30/8/2016 các bên thống nhất thỏa thuận: Công ty Y chi số tiền 70.000.000 đồng

để sửa chữa sự cố bể ống nước, số tiền này được chuyển về Công ty cổ phần X. Thời gian sửa chữa sẽ tiến hành trong tháng 09 và tháng 10 sau khi Công ty Y chuyển số tiền nêu trên cho Công ty Cổ phần X. Như vậy giữa các bên đã xác định được lỗi gây ra sự cố và nghĩa vụ bồi thường thuộc về Công ty Y rất rõ ràng và các bên đã thống nhất về mức giá trị bồi thường và thời gian thi hành. Nhưng do phía Công ty Y lại không thực hiện việc chuyển số tiền 70.000.000 đồng để Công ty Cổ phần X sửa chữa ngay trong thời gian như đã thỏa thuận. Xét, việc cấp nước sinh hoạt phục vụ hơn 200 hộ dân là cấp bách. Để đảm bảo nguồn nước phục vụ cho người dân, Công ty cổ phần X buộc phải lắp đặt một đường ống cấp nước mới đặt nổi cặp sát theo cầu Út Đen với chiều dài 150 m bằng ống nhựa D160 là hoàn toàn chính đáng. Căn cứ vào khoản 3 Điều 605 Bộ luật dân sự năm 2005 quy định về nguyên tắc bồi thường thiệt hại quy định: *"Khi mức bồi thường không còn phù hợp với thực tế thì người bị thiệt hại hoặc người gây thiệt hại có quyền yêu cầu Tòa án hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác thay đổi mức bồi thường"*. Tuy nhiên, trong quá trình Tòa án tiến hành hòa giải, phía nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải bồi thường là 485.760.000 đồng, phía bị đơn chỉ đồng ý trả 70.000.000 đồng. Do hai bên không thống nhất được số tiền bồi thường nên đã yêu cầu thẩm định giá. Căn cứ vào chứng thư thẩm định giá số Vc 17/12/2009/TS-TPVI ngày 08/12/2017 do Công ty cổ phần đầu tư và thẩm định giá Tiên Phong tiến hành thẩm định thì việc lắp đặt đường ống cấp nước ngầm dưới đáy kênh 30/4 theo vị trí hiện trạng ban đầu cần phải chi phí hết 424.077.000 đồng. Tòa án đã gửi chứng thư thẩm định giá cho các bên, cho đến tại phiên tòa hôm nay giữa các bên không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả thẩm định giá.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện phía nguyên đơn ông Lê Thanh B cũng chấp nhận mức bồi thường thiệt hại theo kết quả thẩm định giá nêu trên, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu đòi bồi thường thiệt hại của nguyên đơn. Buộc phía Công ty Y phải bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn số tiền là 424.077.000 đồng.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí trên số tiền phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

[7] Về các khoản chi phí tố tụng khác: Xét do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu các khoản chi phí, cụ thể: buộc bị đơn phải hoàn lại cho nguyên đơn số tiền chi phí thẩm định giá là 44.000.000 đồng và chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 5.000.000 đồng do nguyên đơn đã đóng tạm ứng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 158, Điều 165, khoản 1 Điều 202, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 1 Điều 604, khoản 3 Điều 605, Điều 623 Bộ luật dân sự năm 2005;

Áp dụng Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí Tòa án số 97/2015/QH13 năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Xử:

Về hình thức: Xử vắng mặt bị đơn Công ty TNHH Y.

Về nội dung:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Cổ phần X đối với bị đơn Công ty TNHH Y về việc đòi bồi thường thiệt hại tài sản cụ thể như sau:

Buộc Công ty TNHH Y phải bồi thường thiệt hại cho Công ty Cổ phần X số tiền là 424.077.000 đồng bằng cách trả làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực thi hành. Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Công ty TNHH Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 20.936.080 đồng.

Hoàn lại cho Công ty Cổ phần X số tiền tạm ứng án phí đã đóng là 11.715.200 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0024089 ngày 13/7/2017 do Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh lập.

3/ Về các khoản chi phí tố tụng khác: Công ty TNHH Y phải hoàn trả cho Công ty Cổ phần X 5.000.000 đồng tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ

và 44.000.000 đồng tiền phí thẩm định giá. Trả làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực thi hành. Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày Công ty Cổ phần X có đơn yêu cầu thi hành án đối với các khoản tiền mà Công ty TNHH Y phải trả cho Công ty Cổ phần X, thì hàng tháng Công ty TNHH Y còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

4/ Tuyên án có mặt nguyên đơn Công ty Cổ phần X, bị đơn Công ty TNHH Y vắng mặt không có lý do.

Công ty Cổ phần X có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Công ty TNHH Y được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Trần Thị Thủy

Nơi nhận:
- TAND TpHCM;
- VKSND Q7;
- Chi cục THADS Q7;
- Các đương sự;
- Lưu, hồ sơ.